

Bản án số: 605/2017/HS-PT
Ngày 21 – 11 – 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Công Lý

Các Thẩm phán: Ông Lê Hoàng Tấn

Ông Nguyễn Văn Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Diệu Thúy – Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 353/2017/TLPT-HS ngày 17 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo Huỳnh Thế H, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2017/HSST ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Bị cáo có kháng cáo và bị kháng cáo:

Huỳnh Thế H, sinh năm 1972 tại Bình Định; Nơi cư trú: xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh M (đã chết) và bà Huỳnh Thị C, sinh năm 1943; có vợ tên Phan Thị L và 03 con (lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 1999); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: 14 người bị hại không có kháng cáo.

- Bị đơn dân sự có kháng cáo: Ông Huỳnh Ngọc H1; Địa chỉ: đường H, khu phố 6, phường T, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Công ty Bảo hiểm P. Địa chỉ: đường H, phường Đ, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của Công ty Bảo hiểm: Ông Văn Đức A, cán bộ Phòng KDKV Đ; Địa chỉ: Tổ 8, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông.

2/ Ông Nguyễn Văn D (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của ông D: Bà Nguyễn Thị N và Nguyễn Thị H2;
Cùng địa chỉ: Thôn 6, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/4/2016, ông Huỳnh Ngọc H1 và bà Nguyễn Thị Cẩm T (Trú tại đường H, khu phố 6, phường T, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh) thuê Huỳnh Thế H (lái xe) điều khiển ô tô khách biển số 53S-8992 chạy tuyến Thành phố Hồ Chí Minh – thành phố Buôn Ma Thuột (hai bên chưa làm hợp đồng vì H chưa có giấy khám sức khỏe). Ngày 02/5/2016, Huỳnh Thế H điều khiển xe ô tô khách biển số 53S-8992 xuất phát từ bến xe Miền Đông – Thành phố Hồ Chí Minh đi bến xe phía Nam – thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, cùng đi có Nguyễn Văn D, sinh năm 1983 làm phụ xe, sắp xếp và thu tiền của khách. Khoảng 12 giờ cùng ngày, khi xe đến đoạn đường quốc lộ 14 thuộc phường N, thị xã G thì Nguyễn Văn D kêu Huỳnh Thế H giao xe cho mình chạy vì cho rằng H chạy chậm không kịp giờ đón trả khách, H không nói gì và dừng xe lại và giao cho D điều khiển. Đến khoảng 13 giờ 30 phút, D điều khiển xe đến đoạn đường km 748 + 850 quốc lộ 14 thuộc thôn B, xã Đ, huyện Đ thì lấn sang phần đường bên trái và đâm trực diện vào xe ô tô tải biển số 47C-087.99 do anh Dương Phú T8 điều khiển lưu thông chiều ngược lại. Hậu quả anh Nguyễn Văn D và 2 người khách trên xe là ông Võ Hiếu T1 và chị Lê Thị Mỹ H3 bị tử vong. Một số người khác bị thương gồm các ông, bà Dương Phú T8, Dương Phú T2, Trần Trọng T3, Nguyễn Thị T4, Mai Thị T5, Đinh Văn T6, Ngô Thị T7, Đinh Hồng M, Vũ Tiến S, Nông Văn H4, Nguyễn Thị Lưu H5, Trần Thị S, cháu Lang Văn P và Lê Ngọc Thiên A.

Hiện trường xảy ra tai nạn mặt đường bê tông nhựa có vạch phân chia phần đường, làn đường rộng 10,8 mét, làn đường dành cho xe thô sơ rộng 1,9 mét...

Theo kết quả khám nghiệm tử thi đối với chị Lê Thị Mỹ H3, ông Võ Hiếu T1 và anh Nguyễn Văn D đều bị nhiều vết thương trên người. Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 231/TT ngày 09/5/2016 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Đắk Nông kết luận nguyên nhân chết của chị Lê Thị Mỹ H3 là do chấn thương sọ não; Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 232/TT ngày 09/5/2016 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Đắk Nông kết luận nguyên nhân chết của ông Võ Hiếu T1 do: Sốc mất máu cấp, vỡ tĩnh mạch chủ dưới; Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 233/TT ngày 09/5/2016 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Đắk Nông kết luận nguyên nhân chết của anh Nguyễn Văn D do: Sốc mất máu cấp, vỡ lách, đa chấn thương.

Tại Kết luận định giá tài sản số 269 ngày 09/6/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND tỉnh Đắk Nông kết luận: Hội đồng từ chối xác định giá trị của xe ô tô khách biển kiểm soát số 53S-8992 và xe ô tô tải biển

kiểm soát 47C-087.99 trước thời điểm xảy ra tai nạn ngày 02/5/2016 do không có cơ sở xác định tình trạng, tỉ lệ, chất lượng còn lại của tài sản tại thời điểm trước khi xảy ra tai nạn. Tổng giá trị của xe ô tô khách biển số 53S-8992 và xe ô tô tải biển số 47C-087.99 trước thời điểm xảy ra tai nạn ngày 02/5/2016 là 1.567.941.000 đồng (trong đó giá trị xe khách là 292.000.000 đồng, xe tải là 1.275.941.000 đồng).

Các kết luận giám định từ số 18, 19, 20, 21 cùng ngày 06/6/2016 lần lượt kết luận tỷ lệ thương tật của ông Trần Trọng T3 là 32%, ông Đinh Hồng M là 26%, bà Nguyễn Thị T4 là 0%, ông Đinh Văn T6 là 14%; Kết luận giám định số 22 ngày 24/10/2016 kết luận tỷ lệ thương tật của ông Vũ Tiến S là 89%. Các người bị hại khác từ chối giám định hoặc chưa xác định được lai lịch.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2017/HSST ngày 14 tháng 4 năm 2017, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thế H phạm tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển các phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng khoản 3 Điều 205 của Bộ luật hình sự năm 1999, tương ứng với điểm a khoản 3 Điều 264 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Thế H 04 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 604, 605, 606, 608, 609, 610, khoản 2 Điều 263 của Bộ luật dân sự 2005 tương ứng với các Điều 585, 589, 590, 591, 601 của Bộ luật dân sự 2015; Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự 2005 về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, trách nhiệm bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra.

Buộc ông Huỳnh Ngọc H1 và bà Nguyễn Thị Cẩm T phải bồi thường cho những người bị hại cụ thể:

- Bồi thường cho bà Nguyễn Thị H6 là đại diện hợp pháp của người bị hại Võ Hiếu T1 tiền viện phí, tiền chi phí mai táng, tiền cấp dưỡng 02 con, tiền tổn thất về tinh thần là 181.145.064 đồng.

- Bồi thường cho bà Nguyễn Thị L là đại diện hợp pháp của người bị hại Lê Thị Mỹ H3 tiền chi phí mai táng, tổn thất tinh thần là 121.000.000 đồng.

- Bồi thường cho ông Đinh Văn T6 số tiền thuốc men, viện phí, tổn thất về tinh thần là 33.954.339 đồng.

- Bồi thường cho bà Mai Thị T5 3.000.000 đồng.

- Bồi thường cho ông Vũ Tiến S 67.090.096 đồng.

- Bồi thường cho ông Trần Trọng T3 10.150.000 đồng.

Áp dụng khoản 2 Điều 305 của Bộ luật Dân sự để tính lãi suất đối với bên có nghĩa vụ chậm trả tiền theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước công bố, tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Tách toàn bộ yêu cầu bồi thường về chi phí điều trị, thuốc men của ông Trần Trọng T3 và yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản của ông Dương Phú T8 để giải quyết bằng một vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

Tách phân trách nhiệm dân sự đối với ông Nông Văn H4, chị Ngô Thị T7, cháu Lang Văn P, ông Dương Phú T2, bà Nguyễn Thị T4, bà Nguyễn Thị Lưu H5, ông Đinh Hồng M, ông Võ Tấn H6 ra giải quyết bằng một vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

Đối với bà Trần Thị S và cháu Lê Ngọc Thiên A quá trình điều tra cơ quan Công an đã thông báo truy tìm nhưng chưa xác định được nhân thân lai lịch vì vậy cũng cần tách ra để giải quyết bằng một vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo và việc áp dụng Luật Thi hành án dân sự trong giai đoạn thi hành án.

Ngày 17/4/2017, bị cáo Huỳnh Thế H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 25/4/2017, bị đơn dân sự ông Huỳnh Ngọc H1 có đơn kháng cáo xin giảm mức bồi thường và buộc bị cáo Hiền liên đới bồi thường. Tại phiên tòa phúc thẩm, ông H1 thay đổi kháng cáo là không đồng ý bồi thường vì cho rằng mình không có lỗi.

Ý kiến của Kiểm sát viên đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết khách quan của vụ án, đối chiếu quy định của pháp luật, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, kháng cáo của bị đơn dân sự Huỳnh Ngọc Hùng và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Thế H đã khai nhận hành vi đúng như bản án sơ thẩm nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có căn cứ xác định: Bị cáo hành nghề lái xe khách thuê cho vợ chồng ông Huỳnh Ngọc H1, bà Nguyễn Thị Cẩm T tuyến đường Thành phố Hồ Chí Minh – thành phố Buôn Ma Thuột. Khoảng 12 giờ trưa ngày 02/5/2016, xe vận chuyển trên Quốc lộ 14, khi đến đoạn đường thuộc địa phận phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông, bị cáo giao xe ô tô khách loại 29 chỗ ngồi cho anh Nguyễn Văn D (là người không có giấy phép lái xe ô tô hạng E theo quy định) điều khiển, khoảng 13 giờ 30 phút xe đến km 748 + 850 Quốc lộ 14 thuộc địa phận thôn B, xã Đ, huyện Đ đã gây ra tai nạn với xe tải do anh Dương Phú T8 điều khiển chạy chiều ngược lại, gây ra hậu quả đặc biệt nghiêm trọng làm chết 3 người và nhiều

người bị thương, trong đó có 4 người được giám định với tổng tỷ lệ thương tích 161%. Kết quả điều tra nguyên nhân tai nạn xảy ra do lỗi hoàn toàn của Nguyễn Văn D. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển các phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 3 Điều 205 của Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm, bị cáo nhận thức được D không có đủ điều kiện để điều khiển xe ô tô khách 29 chỗ ngồi, nhưng vì nể nang, không chấp hành nghiêm về quy tắc giao thông đường bộ, giao xe cho D điều khiển dẫn đến hậu quả đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm nghiêm trọng trật tự công cộng, gây đau thương mất mát và thiệt hại tài sản vô cùng to lớn cho gia đình các bị hại, cần thiết phải xử phạt nghiêm để răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm xem xét các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo thành khẩn khai báo, hối cải, tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại, được nhiều người xin bãi nại, bản thân cũng bị thương tích nặng gây tay, chân, hoàn cảnh rất khó khăn. Đồng thời cũng xem xét tình tiết có lợi cho bị cáo theo hướng dẫn của Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội (nay được thay thế bằng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017) so sánh giữa khoản 3 Điều 205 Bộ luật hình sự năm 1999 (có khung hình phạt từ 5 năm đến 12 năm) và khoản 3 Điều 264 Bộ luật hình sự năm 2015 (có khung hình phạt từ 2 năm đến 7 năm) nên xử phạt bị cáo mức án 04 năm tù là thỏa đáng. Quyết định về hình phạt của bản án sơ thẩm là có căn cứ, đúng pháp luật, Hội đồng xét xử phúc thẩm không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo.

[3] Đối với kháng cáo của ông Huỳnh Ngọc H1, thấy rằng: Ông H1 và bà Cẩm T là chủ phương tiện xe ô tô khách biển số 53S-8992 loại 29 chỗ ngồi (là nguồn nguy hiểm cao độ), đã thuê bị cáo H điều khiển chở khách đi từ Thành phố Hồ Chí Minh đi Buôn Ma Thuột và ngược lại, nhưng quá trình vận chuyển không quản lý tốt phương tiện để trên đường bị cáo Hiền giao cho anh D là người không có đủ điều kiện điều khiển dẫn đến tai nạn đặc biệt nghiêm trọng, cũng có lỗi trong quản lý phương tiện là nguồn nguy hiểm cao độ. Theo Điều 623 Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 601 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định về trách nhiệm của chủ sở hữu đối với nguồn nguy hiểm cao độ “.. chủ sở hữu phải bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra;..và phải bồi thường thiệt hại cả khi không có lỗi”... Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử buộc ông H1, bà T (chủ phương tiện) phải bồi thường thiệt hại cho những người bị hại là có căn cứ pháp luật. Việc ông H1, bà T có hợp đồng bảo hiểm, nhưng trong vụ tai nạn này Công ty Bảo hiểm có văn bản từ chối trách nhiệm bồi thường, xét đây là một giao dịch dân sự khác về hợp đồng bảo hiểm, các bên có quyền khởi kiện nếu có tranh chấp. Ông H1 kháng cáo từ chối trách nhiệm bồi thường là không có căn cứ chấp nhận.

[4] Tuy nhiên, phiên tòa sơ thẩm được xét xử ngày 14/4/2017, là thời điểm Bộ luật dân sự năm 2015 đã có hiệu lực thi hành, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm còn áp dụng khoản 2 Điều 305 của Bộ luật dân sự năm 2005 để quyết định buộc nghĩa vụ trả lãi do chậm thi hành án là không đúng, do vậy cần chỉnh sửa cho phù hợp

khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 248; khoản 3 Điều 205; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 và Luật số 12/2017/QH14 của Quốc hội.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Thế H; không chấp nhận kháng cáo của bị đơn dân sự Huỳnh Ngọc H1 và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Thế H 04 (bốn) năm tù về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển các phương tiện giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 của Bộ luật hình sự; các Điều 604, 605, 606, 608, 609, 610 và khoản 2 Điều 623 của Bộ luật dân sự năm 2005; các Điều 585, 589, 590, 591 và 601 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc ông Huỳnh Ngọc H1 và bà Nguyễn Thị Cẩm T phải bồi thường cho những người bị hại, cụ thể:

- Bồi thường cho bà Nguyễn Thị Huệ là đại diện hợp pháp của người bị hại Võ Hiếu Trung tiền viện phí, tiền chi phí mai táng, tiền cấp dưỡng 02 con, tiền tổn thất về tinh thần là 181.145.064 đồng.

- Bồi thường cho bà Nguyễn Thị H6 là đại diện hợp pháp của người bị hại Võ Hiếu T1 tiền viện phí, tiền chi phí mai táng, tiền cấp dưỡng 02 con, tiền tổn thất về tinh thần là 181.145.064 đồng.

- Bồi thường cho bà Nguyễn Thị L là đại diện hợp pháp của người bị hại Lê Thị Mỹ H3 tiền chi phí mai táng, tổn thất tinh thần là 121.000.000 đồng.

- Bồi thường cho ông Đinh Văn T6 số tiền thuốc men, viện phí, tổn thất về tinh thần là 33.954.339 đồng.

- Bồi thường cho bà Mai Thị T5 3.000.000 đồng.

- Bồi thường cho ông Vũ Tiến S 67.090.096 đồng.

- Bồi thường cho ông Trần Trọng T3 10.150.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Bị cáo Huỳnh Thế H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Ông Huỳnh Ngọc H1 phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự, về xử lý

vật chứng, án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;

- VKSND cấp cao tại TPHCM;

- TAND tỉnh Đắk Nông;

- VKSND tỉnh Đắk Nông;

- Cục THADS tỉnh Đắk Nông;

- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;

- Công an tỉnh Đắk Nông;

- BCTN (1)'

- BĐDS (1);

- Lưu VP(3), HS(2), 14b (Án38)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Công Lý